

Số: 2961 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính Lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và PTNT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lĩnh vực Lâm nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 611/TTr-SNN ngày 14/12/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 08 quy trình nội bộ giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính (02 TTHC cấp tỉnh, 02 TTHC cấp huyện) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lĩnh vực lâm nghiệp (Có quy trình gửi kèm).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Hải quan

Sơn La; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tủ(150b).

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Quốc Khánh**



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SON LA**

*(Kèm theo Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

**Tổng số: 08 Quy trình**

**I: QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: 02 TTTC (05 Quy trình)**

**1. Tên TTTC: Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu**

**1.1. Trường hợp: Không có thông tin vi phạm**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 04 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 03 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc (*Giảm 20%*)

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến phân công Ý kiến phân công	1/4 ngày 1/4 ngày
B3	Phòng Thanh tra pháp chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo Giấy xác nhận Ý kiến xét duyệt	01 ngày 1/2 ngày

B4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Giấy xác nhận	1/4 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Giấy xác nhận	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>03 ngày</b>

### 1.2. Trường hợp: Có thông tin vi phạm

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 06 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc (*Giảm 33,3%*)
- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến phân công	1/4 ngày
B3	Phòng Thanh tra pháp chế	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến phân công	1/4 ngày

	tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo văn bản ( <i>Kiểm tra thực tế lô hàng</i> )	01 ngày
		Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến xét duyệt	1/4 ngày
B4	Kiểm tra thực tế lô hàng, xác nhận bằng kê gỗ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Kết quả kiểm tra thực tế	01 ngày
B5	Xét duyệt kết quả kiểm tra	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Xét duyệt dự thảo Kết quả kiểm tra	1/4 ngày
B6	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	1/2 ngày
B7	Bàn giao hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Giấy xác nhận	1/4 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Giấy xác nhận	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>04 ngày</b>

## 2. Tên TTHC: Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ

### 2.1 Trường hợp: Không phải xác minh

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 01 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 01 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 0 ngày (*Giảm 0%*).
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/8 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến phân công	1/8 ngày
B3	Phòng Thanh tra pháp chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến phân công	1/8 ngày
		Chuyên viên, Kiểm lâm viên phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo Bảng phân loại doanh nghiệp	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến xét duyệt	1/8 ngày
B4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến trình phê duyệt	1/8 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên phòng Thanh tra pháp chế	Bảng phân loại doanh nghiệp	1/8 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Đính kèm kết quả	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>01 ngày</b>

## 2.2 Trường hợp: Phải xác minh

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 04 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 03 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày (*Giảm 25%*).

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/8 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến phân công	1/4 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo văn bản ( <i>Kế hoạch kiểm tra cơ sở</i> )	1/2 ngày
B3	Phòng Thanh tra pháp chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến xét duyệt	1/4 ngày
		Chuyên viên, Kiểm lâm viên phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo phân loại doanh nghiệp	01 ngày
B4	Kiểm tra xác minh cơ sở	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Xét duyệt dự thảo	1/4 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	1/4 ngày
B5	Xem xét ký duyệt	Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Bảng phân loại doanh nghiệp	1/8 ngày
B6	Bàn giao hồ sơ			

B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Đính kèm kết quả	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>03 ngày</b>

### 2.3 Trường hợp: Nghi ngờ cần kiểm tra xác minh

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 13 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 10 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc (*Giảm 23%*).
- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/2 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến phân công	01 ngày
B3	Phòng Thanh tra pháp chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên, Kiểm lâm viên Phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo văn bản ( <i>Kế hoạch kiểm tra cơ sở</i> )	02 ngày
B4	Kiểm tra xác minh cơ sở	Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Ý kiến xét duyệt	1/2 ngày
		Chuyên viên, Kiểm lâm viên phòng Thanh tra pháp chế	Dự thảo kết quả kiểm tra, xác minh thông tin doanh nghiệp	03 ngày



		Lãnh đạo Phòng Thanh tra pháp chế	Xét duyệt dự thảo	01 ngày
B5	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	01 ngày
B6	Bàn giao hồ sơ	Chuyên viên, Kiểm lâm viên phòng Thanh tra pháp chế	Bảng phân loại doanh nghiệp	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Đính kèm kết quả	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>10 ngày</b>

## II: QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP HUYỆN: 02 TTHC (03 Quy trình)

### 1. Tên TTHC: Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu

#### 1.1. Trường hợp: Không có thông tin vi phạm

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 04 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 03 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc (*Giảm 25%*)
- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Văn thư Hạt kiểm lâm	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Hạt	Ý kiến phân công	1/4 ngày
B3	Hạt kiểm lâm tiếp nhận và xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phụ trách chuyên môn Hạt kiểm lâm huyện	Ý kiến phân công	1/4 ngày
		Kiểm lâm viên	Dự thảo Giấy xác nhận	01 ngày
		Lãnh đạo phụ trách chuyên môn Hạt kiểm lâm huyện	Ý kiến xét duyệt	1/2 ngày
B4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Hạt kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	1/2 ngày
B5	Lưu số và bàn giao	Kiểm lâm viên	Giấy xác nhận	1/4 ngày
B6	Trả kết quả	Văn thư Hạt kiểm lâm	Giấy xác nhận	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>03 ngày</b>

**1.2. Trường hợp: Có thông tin vi phạm**

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 06 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 04 ngày làm việc
- Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc (*Giảm 33,33%*)
- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Văn thư Hạt kiểm lâm	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Xem xét phân công	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Ý kiến phân công	1/4 ngày
B3	Hạt kiểm lâm tiếp nhận và xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phụ trách chuyên môn Hạt kiểm lâm huyện	Ý kiến phân công	1/4 ngày
		Kiểm lâm viên	Dự thảo Giấy xác nhận	01 ngày
		Lãnh đạo phụ trách chuyên môn Hạt kiểm lâm huyện	Ý kiến xét duyệt	1/2 ngày
B4	Kiểm tra thực tế lô hàng, xác nhận bằng kê gỗ	Kiểm lâm viên	Kiểm tra thực tế gỗ	01 ngày
B5	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Ý kiến ký duyệt	1/2 ngày
B6	Bàn giao hồ sơ	Kiểm lâm viên	Giấy xác nhận	1/4 ngày
B7	Trả kết quả	Văn thư Hạt kiểm lâm	Giấy xác nhận	0 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>04 ngày</b>

## 2. Tên TTHC: Xác nhận bảng kê gỗ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục Hải quan

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: Ngay sau khi hoàn thành thủ tục thông quan.
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: Ngay sau khi hoàn thành thủ tục thông quan.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian
B1	Tiếp nhận và Kiểm tra chi tiết hồ sơ	Công chức đăng ký, tiếp nhận	Kết quả kiểm tra chi tiết hồ sơ và Thông báo thuế (tờ khai luồng Vàng)	Ngay sau khi thông quan tờ khai nhập khẩu
B2	Kiểm tra thực tế hàng hóa	Công chức kiểm tra thực tế hàng hóa	Kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa và Thông báo thuế (tờ khai luồng Đỏ)	
B3	Trả kết quả	Công chức đăng ký tiếp nhận hoặc công chức kiểm tra thực tế hàng hóa	Bảng kê gỗ nhập khẩu được trả cùng tờ khai hàng hóa NK thông quan	
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				Ngay sau khi thông quan tờ khai nhập khẩu